

Market Preview®



Ngày 18 tháng 05 năm 2010.

Thiếu thông tin hỗ trợ, thị trường tiếp tục đà giảm điểm

THÀNH VIÊN PHÂN TÍCH

Nguyễn Ngọc Thắng

Chuyên viên phân tích

Mobile: 0934 401 555

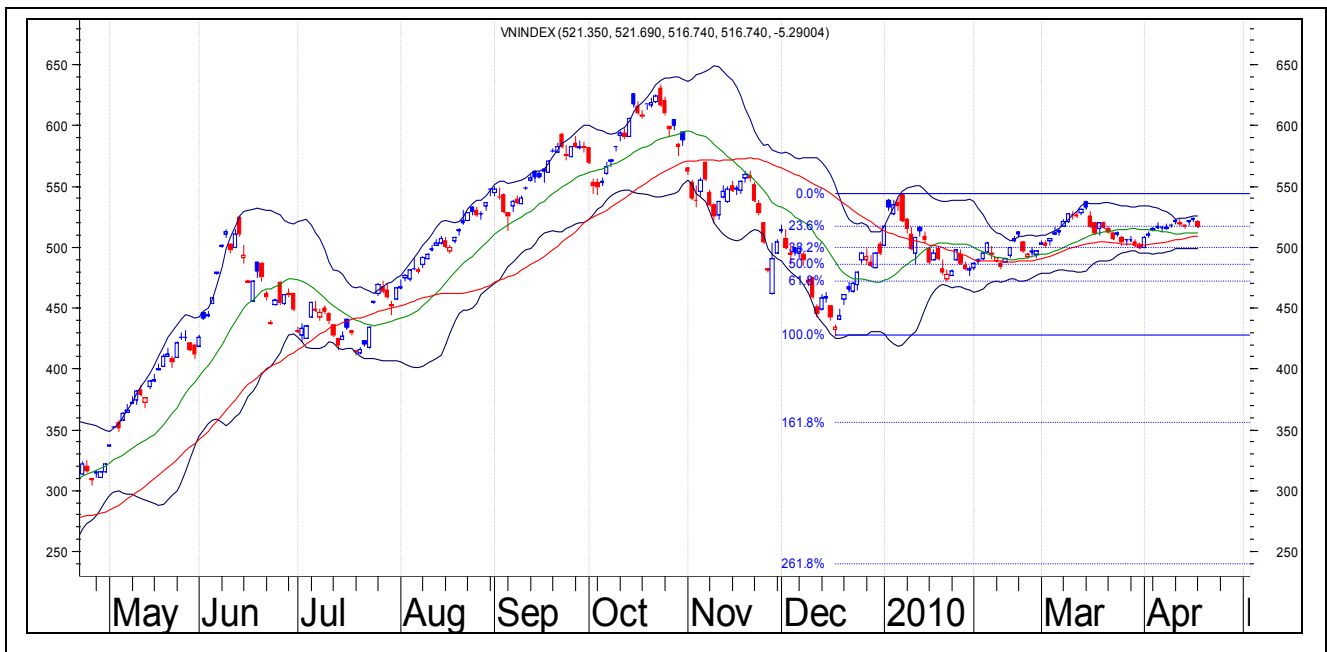
Email: nguyen.thang@apex.com.vn

Loại Báo cáo: **Market Preview®**

Phát hành bởi: Phòng Phân Tích - Công ty Cổ Phần CK APEC

Add: Tầng 5 tòa nhà APEC Building, số 14 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội; Tel: (84- 4) 3573 0200;

Email: research@apex.com.vn; Website: <http://www.apex.com.vn>



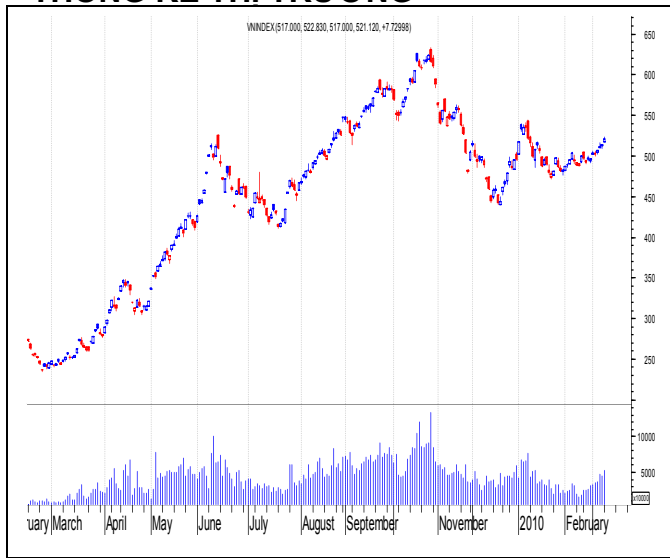
BÌNH LUẬN & PHÂN TÍCH XU THẾ THỊ TRƯỜNG

Trông chờ vào đợt hồi phục của thị trường sau nhiều phiên mất điểm. Tuy nhiên, diễn biến phiên giao dịch sáng nay đã khiến nhiều nhà đầu tư tỏ ra thất vọng. Các phân tích kỹ thuật cho thấy hiện VN-Index đang trong vùng hỗ trợ mạnh 500-505 điểm. Đây là khu vực được kỳ vọng sẽ ngăn chặn được đà rơi của VN-Index thời điểm hiện tại. Tín hiệu đáng chú ý trong phiên giao dịch sáng nay là đã thấy tín hiệu bắt đáy khi VN-Index tiếp cận ngưỡng hỗ trợ 505 điểm. Chính điều này đã giúp hãm đà rơi của VN-Index trong phiên giao dịch sáng nay. Tâm lý thận trọng trước các thông tin vĩ mô tiêu cực từ các nước Châu Âu vẫn là nguyên nhân chính khiến lực cầu vào sàn không được mạnh mẽ. Sau vài phiên giảm dần động thái mua ròng, khối ngoại đã quay trở lại mua ròng trên sàn Hose trong phiên giao dịch sáng nay với tổng giá trị giao dịch hơn 52 tỷ đồng. Đây cũng là 1 thông tin tích cực giúp nhà đầu tư trong nước bình tâm trở lại.

Trong tuần này thông tin hỗ trợ thị trường được nhiều nhà đầu tư kỳ vọng là việc công bố thông tin về chỉ số CPI trong tháng 5. Theo nhận định của nhiều chuyên gia kinh tế dự báo có khả năng vẫn ở mức thấp. Đây có thể là tiền đề để NHNN nới lỏng chính sách tiền tệ trong thời gian sắp tới. Việc các cổ phiếu vốn hóa lớn chưa tăng nhiều trong thời gian qua thậm chí đi ngang hiện đang tích lũy cho mục tiêu đầu tư giá trị. Đây được kỳ vọng là thông tin hỗ trợ quan trọng giúp hãm đà rơi của thị trường thời điểm hiện tại. Tâm trạng lưỡng lự trong việc có nên bắt đáy khi VN-Index tiếp cận vùng hỗ trợ mạnh thời điểm hiện tại, hay cutloss nếu thị trường tiếp tục giảm sâu tiếp tục chi phối quyết định của nhà đầu tư. Sau nhiều phiên giảm điểm liên tiếp, hiện không chỉ các cổ phiếu vốn hóa lớn đang ở vùng giá hấp dẫn mà các cổ phiếu penny và midcaps có cơ bản tốt cũng đang có mức giá hấp dẫn cho việc đầu tư giá trị.

Chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nên quan sát diễn biến của thị trường trước khi ra quyết định giải ngân. Nếu VN-Index tiếp tục giao động giằng co quanh ngưỡng hỗ trợ mạnh 500-505 điểm và khối lượng giao dịch mạnh dần lên qua các phiên có thể cân nhắc giải ngân vào các cổ phiếu vốn hóa lớn chưa tăng nhiều, các cổ phiếu penny, midcaps có cơ bản tốt hiện đang trong giai đoạn tích lũy cho mục tiêu đầu tư giá trị. Nếu không có thông tin vĩ mô gì xấu trong nước tác động thì ngưỡng hỗ trợ 500-505 điểm vẫn tỏ ra khá chắc chắn trong thời điểm hiện tại, nhiều khả năng VN-Index sẽ hồi phục khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ này. Với các diễn biến tích cực từ việc các chỉ số chứng khoán thế giới như: Nikkei, Stox, Shanghai Composite đã bật tăng trong phiên giao dịch hôm nay, giá vàng thế giới hiện cũng đang hạ nhiệt cho thấy tâm lý giới đầu tư quốc tế hiện đang dần ổn định trở lại. Với các diễn biến trên nhiều khả năng VN-Index phiên giao dịch ngày mai sẽ có đợt hồi phục nhẹ. Nếu ngưỡng hỗ trợ 500-505 điểm này bị phá vỡ chiến thuật cutloss nên được tuân thủ để bảo toàn vốn. Nhóm cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt trong các ngành có triển vọng lợi nhuận cao trong năm 2010 nên được nhà đầu tư quan tâm như: bất động sản, cao su thiên nhiên, mía đường. Danh mục nhà đầu tư nên lưu ý quan tâm như: BHS, GMD, ITC, PET, PGC, RCL, SJE, STL, TH1, VCG.

THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG



HOSE	Hôm nay	Hôm Trước
VN-Index	508.30	511.27
% thay đổi	-0.58	-1.81
Khối lượng giao dịch	45,372,210	55,104,790
GTGD (tỷ đồng)	1,558.04	1,806.83
Số cổ phiếu tăng giá	58	32
Số cổ phiếu giảm giá	139	185
Số cổ phiếu đứng giá	33	13
Số cổ phiếu tăng trần	5	10
Số cổ phiếu giảm sàn	16	31
Giao dịch mua của NĐTNN	2,423,490 CK 115,91 tỷ đồng	2,239,810 CK 112,60 tỷ đồng
Giao dịch bán của NĐTNN	1,744,750 CK 63,22 tỷ đồng	2,445,180 CK 103,34 tỷ đồng

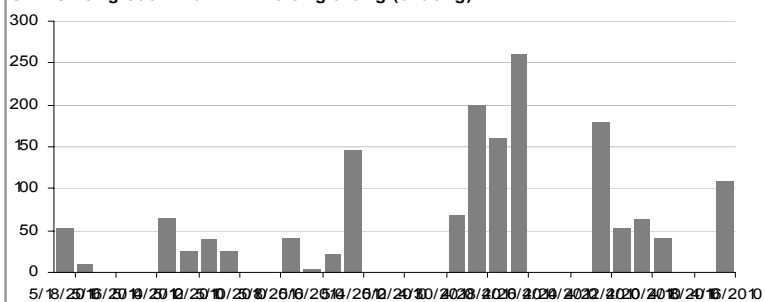
TOP 5 TĂNG GIÁ				TOP 5 GIẢM GIÁ				TOP 5 KLGD nhiều nhất				TOP 5 GTGD nhiều nhất		
CK	Giá	%	T.đổi	CK	Giá	%	T.đổi	CK	KL	%	T.đổi	CK	Giá	Giá trị (1000 VND)
MSN	46.30	4.99	2.20	VFG	73.00	-15.61	13.50	SSI	2,375,470	-0.80	-0.30	SSI	37.20	88,249,000
ANV	21.40	4.90	1.00	IJC	30.40	-5.00	-1.60	STB	2,100,890	-0.90	-0.20	LCG	68.00	66,228,000
UIC	32.50	4.84	1.50	VNH	17.10	-5.00	-0.90	OGC	1,328,720	1.20	0.40	GMD	65.00	46,006,000
AGD	26.50	4.74	1.20	BTT	40.60	-4.92	-2.10	CII	1,111,680	1.80	0.70	STB	21.10	44,251,000
ALP	28.80	4.73	1.30	CAD	13.60	-4.90	-0.70	LCG	970,030	-2.20	-1.50	SJS	81.00	44,152,000

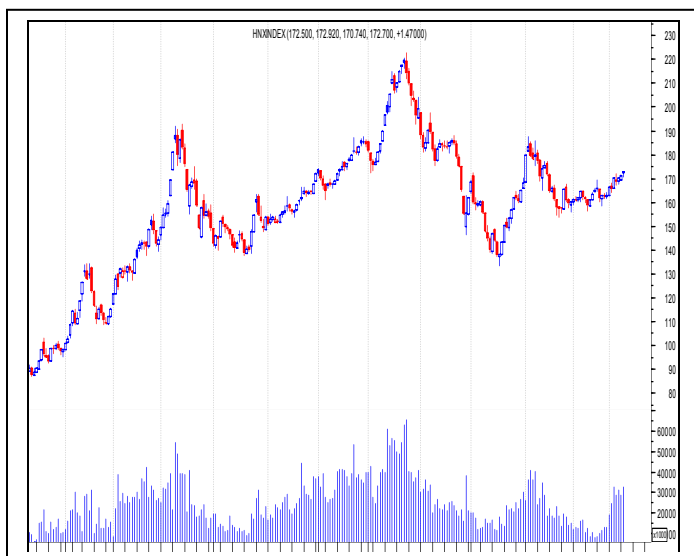
GIAO DỊCH CỦA NHÀ ĐTNN

TOP mua ròng (Theo Giá trị)			TOP bán ròng (Theo Giá trị)		
Mã CK	Thay đổi	Giá trị (Đơn vị: 1000 VND)	Mã CK	Thay đổi	Giá trị (Đơn vị: 1000 VND)
BVH	-1,50/-3,00%	28,519,269	DPM	-0,70/-2,36%	11,881,713
SJS	+1,00/+1,25%	11,305,850	FPT	0,00/0,00%	9,215,590
GMD	0,00/0,00%	11,636,300	HAG	0,00/0,00%	7,931,180
DIG	-0,50/-0,74%	7,787,500	SSI	-0,30/-0,80%	7,524,510
KBC	-1,00/-1,87%	4,466,500	SBT	-0,30/-2,44%	3,610,452

Giao dịch thỏa thuận (HOSE)		
Mã CK	Tổng KL (1CP)	Tổng GT (1 triệu VND)
BAS	40,000	552
BBC	26,000	811
BCI	25,570	1,610
BVH	500,000	24,250
CMG	110,800	2,880
CTI	100,000	2,780
DQC	60,000	3,360
GMD	20,000	1,300
ITC	199,000	7,465
KBC	165,000	9,240
KDC	27,590	1,503
LCG	30,000	2,040
MCG	60,000	2,776
NBB	90,000	8,280
NTB	263,500	9,275
OGC	449,000	14,505
PVD	38,470	2,115
REE	160,000	7,680
SAM	120,940	3,507
SBT	40,000	502
SC5	59,500	4,105
SSI	48,000	1,800
TCL	54,000	2,521
TIE	40,000	1,136
VFMVF1	330,000	4,290
VHG	255,000	3,952
VKP	80,000	833
VNE	176,000	3,079

GTGD ròng của Nhà ĐTNN trong tháng (tỉ đồng)



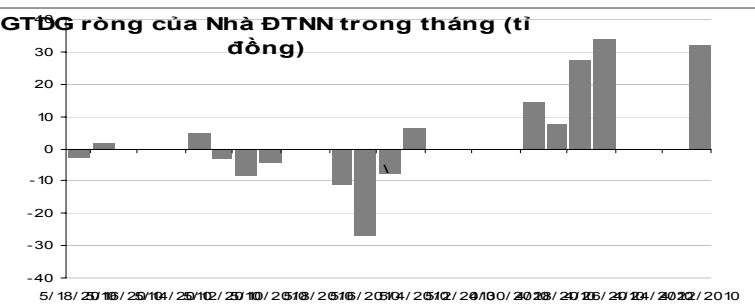


HNX	Hôm nay	Hôm Trước
HNX-INDEX	167.02	169.61
% thay đổi	-1.53	-1.79
Khối lượng giao dịch	33,800,100	42,285,100
Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	1,203.93	1,458.15
Số cổ phiếu tăng giá	69	66
Số cổ phiếu giảm giá	207	204
Số cổ phiếu đứng giá	14	20
Số cổ phiếu tăng trần	10	19
Số cổ phiếu giảm sàn	37	32
Giao dịch mua của NĐTNN	244,800 CK 10,06 tỷ đồng	250,500 CK 7,51 tỷ đồng
Giao dịch bán của NĐTNN	249,100 CK 13,03 tỷ đồng	198,200 CK 5,60 tỷ đồng

TOP 5 TĂNG GIÁ				TOP 5 GIẢM GIÁ				TOP 5 KLGD nhiều nhất				TOP 5 GTGD nhiều nhất		
CK	Giá	%	T.đổi	CK	Giá	%	T.đổi	CK	KL	%	T.đổi	CK	Giá	Giá trị(1000VND)
SDU	99.60	6.98	6.50	TV3	22.60	-7.00	-1.70	PVX	4,239,400	-4.30	-1.40	PVX	31.10	134,488,780
YSC	23.00	6.98	1.50	VTS	55.90	-6.99	-4.20	VCG	1,890,400	-4.90	-2.20	VCG	42.90	81,446,930
VC3	88.10	6.92	5.70	VMG	16.00	-6.98	-1.20	DBC	1,280,000	4.00	1.70	SHN	55.10	60,018,700
SRA	32.60	6.89	2.10	MAC	28.00	-6.98	-2.10	KLS	1,267,600	-2.30	-0.50	DBC	43.90	56,963,040
HTP	24.90	6.87	1.60	TKC	44.00	-6.98	-3.30	PVL	1,142,000	-6.30	-2.10	PVA	77.80	50,389,410

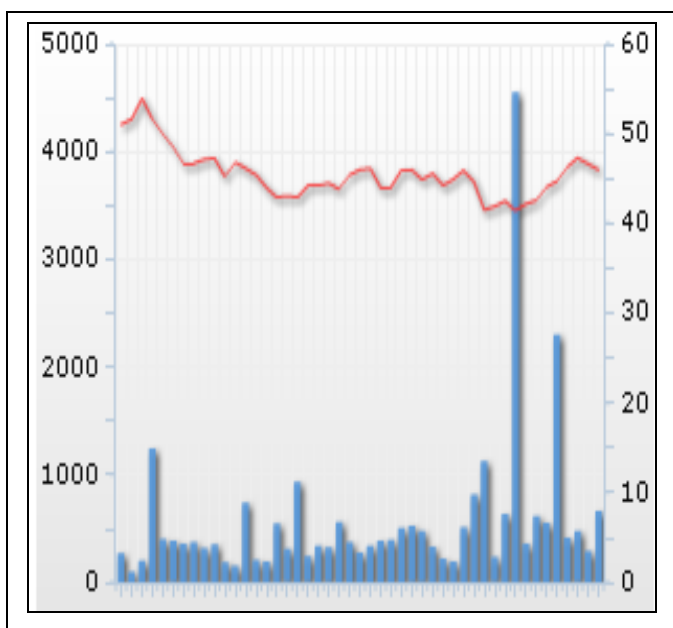
GIÁO DỊCH CỦA NHÀ ĐTNN

TOP mua ròng (Theo Giá trị)			TOP bán ròng (Theo Giá trị)		
Mã CK	Thay đổi	Giá trị (Đơn vị: 1000 VNĐ)	Mã CK	Thay đổi	Giá trị (Đơn vị: 1000 VNĐ)
VNR	-0,40/-1,63%	1,245,670	VCG	-2,20/-4,88%	7,081,700
PVI	-1,30/-4,87%	396,750	PVX	-1,40/-4,31%	479,500
SD3	-1,40/-3,47%	310,800	VSP	+0,10/+0,20%	103,060
SDH	-1,80/-3,47%	256,000	CTS	-0,40/-2,30%	51,000
PVS	-1,90/-5,52%	245,650	SCJ	-0,70/-2,14%	32,300



Giao dịch thỏa thuận (HNX)		
Mã CK	Tổng KL (1CP)	Tổng GT (1 triệu VND)
BVS	20,000	696
CTS	20,000	360
CVT	25,000	890
DZM	30,000	1,749
HGM	10,000	1,052
HOM	140,000	1,960
ICG	20,000	676
ILC	153,200	3,386
KKC	10,000	440
KLS	110,700	2,530
L35	6,000	111
LIG	35,000	1,050
NAG	75,600	1,285
POT	19,800	543
PTS	10,000	344
PVA	149,000	13,158
PVC	28,500	1,388
PVL	10,000	350
PVX	35,000	1,118
S74	10,000	410
SD7	110,800	6,303
SDA	190,000	9,785
STL	7,000	550
TAS	30,000	483
VC1	39,000	2,477
VCG	116,000	5,059
VDL	10,000	428
VIG	50,000	750
VNR	7,000	184
VSP	20,000	1,074

Thống kê INDEX								
Chỉ số	Đóng cửa	Mở cửa	Thay đổi	%	Cao nhất	Thấp nhất	Khối lượng	GTGD (tỷ đồng)
VN Index	508.30	510.49	-2.97	-0.58	510.75	505.13	45,372,210	1,558.04
HN Index	167.02	170.14	-2.59	-1.53	170.79	166.76	33,800,100	1,203.93



UPCOM	Hôm nay	Hôm Trước
UPCOM-Index	51.42	51.18
% thay đổi	0.47	-1.99
Khối lượng giao dịch	257,345	250,128
GTGD (tỷ đồng)	11.156	11.156
Số cổ phiếu tăng giá	7	4
Số cổ phiếu giảm giá	14	17
Số cổ phiếu đứng giá	46	46
Số cổ phiếu tăng trần	3	1
Số cổ phiếu giảm sàn	3	3
Giao dịch mua của NĐTNN	14,259 CK 356,48 triệu đồng	0
Giao dịch bán của NĐTNN	390 CK 3,51 triệu đồng	0

TOP 5 TĂNG GIÁ				TOP 5 GIẢM GIÁ				TOP 5 KLGD nhiều nhất				TOP 5 GTGD nhiều nhất		
CK	Mở cửa	Đóng cửa	T.đổi	CK	Mở cửa	Đóng cửa	T.đổi	CK	Giá	KL	T.đổi	CK	Giá	Giá trị (1000 VNĐ)
ACC	40.4	0.0	3.0	CFC	21.6	0.00	-2.3	API	13.7	65,640	-0.6	API	13.70	880,478.00
PSP	11.5	0.0	1.0	IMT	17.4	0.00	-1.9	HDO	18.0	39,330	-0.3	HDO	18.00	702,502.00
TNM	9.9	0.0	1.0	KMT	17.3	0.00	-1.9	HIG	25.0	25,454	0.0	ACC	39.80	663,270.00
PTP	6.5	0.0	0.70	DGT	12.4	0.00	-1.2	ABI	9.5	24,355	-0.5	HIG	25.00	637,341.50
ITD	21.5	0.0	0.50	UDJ	17.5	0.00	-1.2	UDJ	17.7	22,500	-1.2	UDJ	17.70	389,900.00

STT	Mã CK	Tên tổ chức ĐKGD	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Ngày giao dịch đầu tiên
1	ABI	CTCP Bảo hiểm Ngân hàng Nông Nghiệp	380	16/07/2009
2	ACC	CTCP Bê tông Becamex	60	22/12/2009
3	ACE	CTCP Bê tông Ly tâm An Giang	23	10/11/2009
4	ADP	CTCP Sơn Á Đông	50	02/02/2010
5	API	CTCP Đầu tư Châu Á - Thái Bình Dương	264	26/10/2009
6	BMJ	CTCP Khoáng sản Becamex	60	22/12/2009
7	BTC	CTCP Cơ Khí và Xây Dựng Bình Triệu	13,51	28/07/2009
8	BTG	CTCP Bao bì Tiền Giang	11,90	24/03/2010
9	BTW	CTCP Cấp nước Bến Thành	93,60	04/03/2010
10	CFC	CTCP Cafico Việt Nam	16,29	24/06/2009
11	CHP	CTCP Thủy Điện Miền Trung	1,200	20/04/2010
12	CLS	CTCP Chợ Lớn	90	24/06/2009
13	CT3	CTCP Đầu tư và Xây dựng Công trình 3	21,81	20/11/2009
14	DBM	CTCP Dược - Vật tư y tế Đắk Lắk	12,94	17/12/2009
15	DDN	CTCP Dược - Thiết bị y tế Đà Nẵng	28	24/06/2009
16	DGT	CTCP công trình giao thông Đồng Nai	24,81	09/03/2010
17	DNS	CTCP Thép Đà Nẵng	59,53	05/04/2010
18	DNT	CTCP Du lịch Đồng Nai	50,32	14/08/2009
19	GTH	CTCP Xây dựng- Giao thông Thừa Thiên Huế	19	28/10/2009
20	HDM	CTCP Dệt May Huế	30	21/01/2010
21	HDO	CTCP Hưng Đạo Container	43,04	11/11/2009
22	HFC	CTCP Xăng dầu Chất đốt Hà Nội	21	01/03/2010
23	HIG	CTCP Tập Đoàn HIPT	96,09	24/06/2009
24	HPL	CTCP Bến xe Tàu phà Cần Thơ	20	26/01/2010
25	IHK	CTCP In Hàng không	17	04/03/2010
26	IME	CTCP Cơ khí và Xây lắp Công nghiệp	30	01/12/2009
27	ITD	CTCP Công nghệ Tiên Phong	116,10	04/12/2009
28	JSC	CTCP Đầu tư và xây dựng Cầu đường Hà Nội	15,50	22/04/2010
29	KBE	CTCP Sách - Thiết bị trường học Kiên Giang	12,31	01/03/2010
30	KMT	CTCP Kim khí Miền Trung	88,70	10/08/2009
31	MAS	CTCP Dịch vụ Hàng Không Sân Bay Đà Nẵng	16,69	09/09/2009
32	NDC	CTCP Nam Dược	56,80	11/03/2010
33	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	2,560	22/01/2010
34	PPP	CTCP Dược phẩm Phong Phú	22	24/06/2009
35	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai – Bến Đình	500	25/02/2010
36	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	225	10/11/2009
37	PTG	CTCP May Xuất Khẩu Phan Thiết	15,16	04/01/2010
38	PTH	CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hà Tây	16	23/03/2010
39	PTP	CTCP Dịch vụ viễn thông và In bưu điện	68	10/12/2009
40	REM	CTCP Tu bổ Di tích và Thiết bị Văn hóa Trung Ương	11,48	22/02/2010
41	SPD	CTCP Xuất nhập khẩu Thủy sản miền Trung	75,60	22/04/2010
42	SSF	CTCP Giấy Sài Gòn	16	20/04/2010
43	STS	CTCP Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn	20,82	30/03/2010
44	SVS	CTCP Chứng khoán Sao Việt	135	22/09/2009
45	TBT	CTCP Xây Dựng Công Trình Giao Thông Bến Tre	16,56	01/03/2010
46	TCO	CTCP vận tải đa phương thức Duyên Hải	100,79	24/09/2009
47	TGP	CTCP Trường Phú	100	24/06/2009
48	TMW	CTCP Tổng hợp Gỗ Tân Mai	46,62	23/12/2009
49	TNB	CTCP Thép Nhà Bè	100	16/04/2010
50	TNM	CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng công trình	38	27/10/2009
51	TTG	CTCP May Thanh Trì	20	02/02/2010
52	TTR	CTCP Du lịch thương mại và đầu tư	19,93	04/12/2009
53	TVG	CTCP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông vận tải	17,20	25/01/2010
54	UDJ	CTCP Phát triển Đô Thị	165	22/12/2009
55	VDS	CTCP CK Rồng Việt	330	24/06/2009
56	VIA	CTCP VIAN	12	20/04/2010
57	VKD	CTCP Nước Khoáng Khánh Hòa	21,60	12/04/2010
58	VPC	CTCP Đầu tư và Phát triển Năng lượng Việt Nam	56,25	07/10/2009
59	VQC	CTCP Giám định TKV	14	26/02/2010
60	VT1	CTCP Vật tư Bến Thành	20	15/04/2010

Top 10 cổ phiếu lưu ý trong tuần

Số TT	Mã CK	Giá ĐC ngày 18/05/2010	EPS 2009	P/E	P/BV	ROE	ROA	Vùng khuyến nghị giá mua
1	BHS	31.8	6,480	4.91	1.38	28.02%	13.51%	30-32
2	GMD	65.0	6,751	9.63	1.17	12.14%	7.01%	64-66
3	ITC	37.1	1,745	21.26	1.93	9.09%	4.20%	35-38
4	VCG	43.1	1,454	29.64	2.34	7.91%	1.04%	41-43
5	PET	24.5	2,159	11.35	2.05	18.04%	4.23%	23-25
6	PGC	23.7	2,686	8.82	1.15	12.99%	7.16%	20-22
7	RCL	90.5	22,103	4.09	2.17	52.91%	28.59%	90-93
8	SJE	44.8	5,057	8.86	1.18	13.35%	3.13%	43-45
9	STL	74.2	4,479	16.57	3.90	23.56%	1.37%	70-72
10	TH1	50.8	8,882	5.72	1.85	32.42%	11.30%	49-51

Báo cáo này được thực hiện bởi khối phân tích của Công Ty Chứng Khoán Châu Á Thái Bình Dương – APEC. Bài phân tích chỉ có giá trị tham khảo, APEC không chịu bất cứ trách nhiệm nào đối với việc sử dụng tài liệu này.



Loại Báo cáo: **Market Preview**

Phát hành bởi: Phòng Phân Tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán APEC

HỘI SỞ:

Add: Tòa nhà APEC Building, số 14 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội

Tel: (84- 4) 3573 0200

Email: research@apcc.com.vn; Website: <http://www.apcc.com.vn>